

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: **Giảng viên** ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Giáo dục học**; Chuyên ngành: **Lí luận và phương pháp dạy học môn tiếng Anh**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ THỊ TUYẾT HẠNH

2. Ngày tháng năm sinh: 20/01/1981; Nữ ☒ ; **Quốc tịch:** Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Xã Quỳnh Vinh – Huyện Quỳnh Lưu – Tỉnh Nghệ An

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 39 Quang Trung, Khối 10 Phường Quang Trung, Thành phố Vinh – Tỉnh Nghệ An.

6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Sư phạm Ngoại ngữ - Trường Đại học Vinh – 182 Lê Duẩn – Thành phố Vinh – Nghệ An.

Điện thoại di động: 0898 606 686; **E-mail:** hanhlтт@vinhuni.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm: 10/ 2022 đến nay: Giảng viên tại Khoa Sư phạm Ngoại ngữ;

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành;

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Bộ môn.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Vinh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Địa chỉ cơ quan: 182 Lê Duẩn – Thành phố Vinh – Nghệ An

Điện thoại cơ quan: 0238 3855452-202

8. Đã nghỉ hưu: Không

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Không

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 5 tháng 9 năm 2002; số văn bằng: B428695; ngành: Sư phạm tiếng Pháp, chuyên ngành: Sư phạm tiếng Pháp; Nơi cấp bằng: Trường Đại học Vinh, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 30 tháng 10 năm 2008; số văn bằng: QM007854; ngành: Tiếng Pháp; chuyên ngành: Phương pháp giảng dạy tiếng Pháp; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ĐH ngày 21 tháng 10 năm 2008; số văn bằng: A0197069; ngành: Cử nhân Ngoại ngữ, chuyên ngành: Cử nhân tiếng Anh; Nơi cấp bằng: Trường Đại học Hà nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 18 tháng 12 năm 2013; số văn bằng: A063420; ngành: Khoa học giáo dục; chuyên ngành: Lý luận và Phương pháp giảng dạy tiếng Anh; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Vinh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 24 tháng 4 năm 2019; số văn bằng: 001125; ngành: Khoa học giáo dục; chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh; Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Vinh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại Hội đồng liên ngành Giáo dục học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Áp dụng Thuyết Đa trí năng trong dạy học và kiểm tra đánh giá môn tiếng Anh;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Nghiên cứu về dạy và học từ vựng trong tiếng Anh;

- Phát triển năng lực sử dụng tiếng Anh để giảng dạy môn chuyên ngành.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn: 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã chủ trì và tham gia 08 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 01 đề tài cấp Bộ và 07 đề tài cấp cơ sở;

- Đã công bố 23 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó 02 thuộc nhà xuất bản có uy tín.

15. Khen thưởng:

- Bằng khen của Bộ trưởng 2021 theo Quyết định số 1064/ QĐ- BGDDT ngày 18 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam;

- Bằng khen của Công đoàn ngành 2019 theo Quyết định số 250/ QĐ- CDN ngày 3 tháng 9 năm 2019 của Công đoàn ngành Giáo dục Việt Nam;

- Giấy khen Đảng viên xuất sắc tiêu biểu 2021 theo Quyết định số 859-QĐ/ ĐU ngày 28 tháng 01 năm 2022;

- Giấy khen Đảng viên xuất sắc năm 2020 theo Quyết định số 381-QĐ/ĐU, ngày 3/2/2021, Trường Đại học Vinh;

- Giấy khen Giáo viên hướng dẫn sinh viên NCKH đạt Giải Ba năm 2020 theo Quyết định số 922/ QĐ-ĐHV ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Luôn giữ phẩm chất tư tưởng, chính trị vững vàng, đạo đức tốt, luôn luôn gương mẫu thực hiện các quy định của pháp luật;

- Tâm huyết và có trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục - đào tạo, với đất nước, quê hương, không ngại khó khăn đi sâu nghiên cứu các vấn đề cấp thiết của ngành chuyên môn;

- Được đào tạo đạt trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có tinh thần học hỏi, cầu thị, tiếp thu các thành tựu của khoa học giáo dục tiên tiến trên thế giới;

- Luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; có ý thức sáng tạo, chủ động đồng thời có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;

- Sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ và truyền thụ kiến thức cho các thế hệ và có ảnh hưởng tích cực đến người xung quanh.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 19 năm 08 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2016-2017	0	0	0	0	150	0	150/179.85/108
2	2017-2018	0	0	0	0	330	0	330/363/243
3	2018-2019	0	0	0	0	405	0	405/ 442.5/ 270
03 năm học cuối								
4	2019-2020	0	0	0	0	473	90	563/ 668/ 270
5	2020-2021	0	0	03	03	405	135	540/ 601.89/270
6	2021-2022	0	0	03	03	420	45	465/ 514.13/270

3. Ngoại ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh, tiếng Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒ không

- Học ĐH ☐ ; Tại nước: Việt Nam; Từ năm 2005 đến năm 2008

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc ☐ TSKH ; tại nước: Việt Nam, năm 2018.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Hà nội; số bằng: A0197069; năm cấp: 2008 và Đại học Vinh, số bằng B428695; năm cấp 2002.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Vinh

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh, tiếng Pháp: Đại học

4. Hướng dẫn 03 HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Trần Thị Bích Hường		X	X		12/2020-10/2021	Đại học Vinh	23/12/2021
2	Lê Thị Thu Hằng		X	X		12/2020-10/2021	Đại học Vinh	23/12/2021
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền		X	X		12/2020-10/2021	Đại học Vinh	23/12/2021

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1	Supplementary materials for A2 level.	TK	NXB Đại học Vinh/ 2016	4	Nguyễn Thị Phương Thảo	125-142	736/ĐHV-TV
2	English Practice tests for level 3/b1	TK	NXB Đại học Vinh/ 2018	8	Trần Thị Phương Thảo	68-82	737/ ĐHV-TV
II	Sau khi được công nhận TS						
1							
2							
...							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Quyết định giao nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS					
1	Những yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn giáo viên dạy tiếng Anh không chuyên của sinh Trường Đại học Vinh.	Chủ nhiệm	T2011_38 Cấp Trường	Số 38/2011/ HĐ-KHCNTr	2011	11/12/2011- Xếp loại Đạt
2	Áp dụng thuyết Đa thông minh vào dạy học tiếng Anh cho sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Vinh.	Chủ nhiệm	T2015-40 Cấp Trường	Số 40/ 2015/ KNCNTr-CB	2015	14/12/2015- Xếp loại Đạt
3	Áp dụng Lý thuyết Đa trí năng để nâng cao năng lực tự học của sinh viên đại học theo học chế tín chỉ	Thành viên NC chính	B2016_04 Cấp Bộ	Số 03B/2016/ HĐ/ NCKH	2016-2017	12/12/2018 – Xếp loại Đạt
II	Sau khi được công nhận TS					
4	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức tiếng Anh chuyên ngành theo tiếp cận CDIO	Thành viên chính	T2018_74TD Cấp Trường	74/2018/KHCNTr-CB	2018	21/7/2019 – Xếp loại Đạt
5	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh theo tiếp cận CDIO	Thành viên chính	T2019_68TD Cấp Trường	68/2019/KHCNTr-CB	2019	31/7/2020 – Xếp loại Đạt
6	Xây dựng hệ thống học liệu điện tử chương trình bồi dưỡng nâng cao	Tham gia	DANN/NVSP-HP2-2021 Cấp Trường	Trường Đại học Vinh	2021	31/ 3/ 2021 Xếp loại Đạt

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	nghiệp vụ sư phạm” hợp phần “Thi, kiểm tra và đánh giá dành cho khóa bồi dưỡng giáo viên các cấp học phổ thông					
7	Xây dựng hệ thống học liệu điện tử chương trình bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ sư phạm “Hợp phần 4 Tổ chức các hoạt động xây dựng dạy và học ngoại ngữ”	Tham gia	DANN/NVSP-HP4-2021 Cấp Trường	Trường Đại học Vinh	2021	31/ 3/ 2021 Xếp loại Đạt
8	Xây dựng hệ thống học liệu điện tử dạy học môn tiếng Anh cho sinh viên không chuyên ngữ cấp độ B1-	Chủ trì	DANN/26.01/2021 Cấp Trường	Trường Đại học Vinh	2021	20/ 7/ 2021 Xếp loại Đạt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I Trước khi được công nhận TS								
1	Những yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn giáo viên dạy tiếng Anh không chuyên của sinh Trường Đại học Vinh	1	X	Tạp chí Khoa học – Đại học Vinh/ ISSN 1859-2228			39(2B),15-20	2010
2	An examination of English teaching styles and preferred learning styles at Vinh university in the light of Multiple Intelligence theory	1	X	Tạp chí Khoa học – Đại học Vinh/ ISSN 1859-2228			42(3B), 24-35.	2014
3	Thuyết Thông minh ngôn ngữ	2	X	Tạp chí Ngôn ngữ đời sống/ ISSN 0868-3409			6(24), 36-43.	2014

	với việc dạy – học từ vựng tiếng Anh.							
4	Thuyết Đa trí năng và ngầm định cho giáo dục	1	X	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ ISSN 2615-8957</i>			137, 75-78.	2017
5	Vocabulary learning strategy use among EFL university students	1	X	Hue university's <i>Journal of Social science and Humanities/ ISSN 2588-1213</i>			127(6B), 19-27.	2018
6	Vận dụng Thuyết Đa trí tuệ trong dạy học nhằm phát triển các năng lực cần thiết của học sinh phổ thông ở Việt nam.	2		<i>Tạp chí Giáo dục/ ISSN 2354 0753</i>			420, 18-23	2018
7	The policies of minority languages in Vietnam: The case of Thai language	2	X	<i>The 1st International Conference on Humanities and Social sciences (ICHS 2015) Thailand.</i>			195-199	2015
8	Multiple Intelligences Theory and word retention	2		<i>Proceeding of the 6th international conference on TESOL conference 2015, SEMEO RETRAC, Ho Chi Minh city.</i>			https://www.vnsameo.org/TESOLConference2015/program/	2015
9	Multiple Intelligences-based diaries and learners' autonomy in learning vocabulary	2	X	<i>Selected papers. The 15th Asia TEFL and 64th TEFLIN international Conference. Indonesia/ ISBN 978-602-6338-30-03</i>	Scopus (Asiatefl Q1, TEFLIN Q2)		136-147	2017
10	Multiple Intelligence based Homework and EFL students' vocabulary learning	2	X	<i>International Journal of English linguistics/ ISSN(Print): 1923-869X ISSN(Online): 1923-8703</i>	ESCI (trước 2021)		7(6).73-77	2017

11	Hồ sơ trí năng của sinh viên Đại học Vinh nhìn từ thuyết Đa trí năng	1	X	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ISSN 2615-8957</i>			3, 90-94	2018
II Sau khi được công nhận TS								
12	Năng lực tự chủ trong việc học tiếng Anh của sinh viên Đại học Vinh.	1	X	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ISSN 2615-8957</i>			14, 87-91.	2019
13	Quan niệm về dạy học tiếng Anh hiệu quả của sinh viên Trường Đại học Vinh.	2	X	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ISSN 2615-8957</i>			24 (15), 83-88.	2019
14	Áp dụng Dự án đa trí năng nhằm nâng cao năng lực tiếng Anh cho sinh viên Đại học Vinh	3	X	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ISSN 2615-8957</i>			25(1),39-43	2020
15	Chương trình dạy môn chuyên ngành bằng tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục đại học trong nước và trên thế giới: thực trạng áp dụng và đề xuất cải tiến	1	X	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ISSN 2615-8957</i>			37, 60-64.	2021
16	EFL high school students' attitudes toward English grammar teaching	2	X	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ISSN 2615-8957</i>			17(1), 105-110	2021
17	Năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên sư phạm tiếng Anh trường Đại học Vinh	2	X	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ISSN 2615-8957</i>			17(5), 108-113	2021
18	Quan điểm của sinh viên trường Đại học Vinh về tác động của việc dạy tiếng Anh trực tuyến trong thời kì đại dịch Covid-19	2	X	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ISSN 2615-8957</i>			18(5), 64-68	2022
19	Multiple Intelligences-related projects and EFL university	2	X	<i>International Journal of English linguistics/</i>	ESCI (trước 2021)		10(3), 85-91.	2020

	students' autonomy.			ISSN(Print): 1923-869X ISSN(Online): 1923-8703				
20	Vocabulary Learning Strategy and Vietnamese University Students' Learning Experience in English as Medium of Instruction Classrooms.	1	X	<i>International Journal of Instruction/</i> ISSN 1308-1470	SCOPUS, Q2, SJR 0.5		14(3), 117-132	2021
21	Applying Flipgrid-Based Portfolio to Improve Vietnamese EFL High School Students' Speaking Scores	2	X	<i>3L: Language, Linguistics, Literature® The Southeast Asian Journal of English Language Studies/</i> eISSN : 2550-2247 ISSN : 0128-5157	SCOPUS, Q1, SJR 0.33		27 (4), 85-100.	2021
22	Effects of Multiple Intelligences Project on University Students' Motivation towards English Language Learning: A Case Study in Vietnam	2	X	<i>World journal of English language/</i> ISSN 1925-0703 (Print) ISSN 1925-0711 (Online)	SCOPUS, Q3, SJR 0.1		12(5), 117-127.	2022
23	Applying Peer-review Checklist to Improve Vietnamese EFL University Students' Writing Skills	2	X	<i>International Journal of Learning, Teaching and Educational Research/</i> e-ISSN: 1694-2116 p-ISSN: 1694-2493	SCOPUS, Q3, SJR 0.23		21 (5), 166-181.	2022

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 05 (số TT 19; 20; 21; 22, 23).

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh theo tiếp cận CDIO	Tham gia	74/2018/KHCNTr-CB	Trường Đại học Vinh	Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH ngày 21/7/2019; Áp dụng đào tạo từ K58. 747/QĐ-ĐHV, ngày 27 tháng 04 năm 2017 về Ban hành chương trình đào tạo đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ.	
2	Xây dựng chương trình đào tạo ngành Sư phạm Anh theo tiếp cận CDIO	Tham gia	68/2019/KHCNTr-CB	Trường Đại học Vinh	Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH ngày 31/7/2020; Áp dụng đào tạo từ K58. 747/QĐ-ĐHV, ngày 27 tháng 04 năm 2017 về Ban hành chương trình đào tạo đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ.	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: Không có

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vinh, ngày 25 tháng 6 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

Lê Thị Tuyết Hạnh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước